TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 09/2022/QĐST	*TP Hoà Bình, ngày 19 tháng 9 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2021/TLST-DSST ngày 25 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt.

Địa chỉ: Tầng 1,3,4,5,6 tòa nhà Thaiholdings, số 210, đường Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người được uỷ quyền: Ông Mai Khắc H – Giám đốc - chi nhánh Hoà Bình.

Người được ông Mai Khắc Hùng uỷ quyền lại: Ông Trần Lâm S – Cán bộ ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt chi nhánh Hoà Bình.

Đồng bị đơn:

- Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1983
- Bà Hà Thị D, sinh năm 1984

Cùng trú tại: Tổ 17, (cũ là tổ 23) phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ và liên quan:

- Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1963
- Bà Bùi Thị Thu H, sinh năm 1973

Trú tại: Tổ 17 (cũ là Tổ 23), phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

2- Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Người đại diện theo ủy quyền của ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt là ông Trần

Lâm Sung yêu cầu ông Nguyễn Thanh T và bà Hà Thị D phải trả cho ngân hàng số tiền: 258.720.000 đồng (*Hai trăm năm mươi tám triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng*) trong đó: Tiền gốc là 258.720.000 đồng (*Hai trăm năm mươi tám triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng*) và tiền lãi tính đến ngày 09/9/2022 là 0 đồng (*không đồng)* còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số HDTD2002017916 ngày 13/11/2017 và Khế ước nhận nợ số KU2002017916 ngày 13/11/2017 đã ký.

Ông Nguyễn Thanh T và bà Hà Thị D công nhận số tiền còn nợ và đồng ý trả nợ Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt số tiền 258.720.000 đồng (*Hai trăm năm mươi tám triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng*) trong đó: Tiền gốc là 258.720.000 đồng (*Hai trăm năm mươi tám triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng*) và tiền lãi tính đến ngày 09/9/2022 là 0 đồng (*không đồng)* theo đúng thỏa thuận về kỳ hạn trả nợ gốc, lãi tại Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ nêu trên. Theo đó, ông T và bà D cam kết có trách nhiệm trả đầy đủ gốc chậm nhất ngày 05 (*mùng năm*) hàng tháng, tổng cộng còn lại 62 (*Sáu mươi hai)* kỳ, từ kỳ thứ 01 đến kỳ thứ 61 mỗi kỳ phải trả số tiền gốc là 4.160.000 đồng (*Bốn triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng*), riêng kỳ thứ 62 trả số tiền là 4.960.000 đồng (*Bốn triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng*); Kỳ hạn trả lãi: Chậm nhất ngày 05 hàng tháng theo dư nợ thực tế.

Trường hợp không thanh toán nợ đúng hạn, ông Nguyễn Thanh T và bà Hà Thị D còn phải chịu lãi suất quá hạn theo thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng cho đến khi tất toán khoản vay.

Ngay sau khi Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà ông Nguyễn Thanh T, bà Hà Thị D không trả, trả không đầy đủ, không đúng hạn gốc, lãi bất kỳ một kỳ nào nêu trên và bên thế chấp là ông Nguyễn Văn Q và bà Bùi Thị Thu H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay thì Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt được quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm nêu trên để thu hồi nợ vay, cụ thể: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 64, tờ bản đồ số 22, địa chỉ: Tổ 23, phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, diện tích 596,8 m2 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CA 519209, số vào sổ cấp GCN: CS 01570 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hòa Bình cấp ngày 26/7/2016 cho ông Nguyễn Văn Q.

Ông T, Bà D, ông Q và bà H đồng ý với việc xử lý tài sản thế chấp để Ngân hàng thu hồi nợ.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu ông T, bà D không thi hành xong còn phải chịu khoản tiền lãi bằng lãi xuất cơ bản của ngân hàng nhà nước quy định tại thời điểm tương ứng số tiền trên chậm trả.

Về án phí: Ông Nguyễn Thanh T và bà Hà Thị D tự nguyện chịu toàn bộ án phí

dân sự sơ thẩm là: 6.468.000 đồng (*Sáu triệu bốn trăm sáu mươi tám nghìn đồng*) (cụ thể ông Nguyễn Thanh T và bà Hà Thị D mỗi người phải chịu: 3.234.000 đồng).

Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt được hoàn trả 8.750.000 đồng (*Tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0004380 ngày 24/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình.

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4- *Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- *Các đương sự*
- *VKSNDTP*
- *Lưu hồ sơ vụ án*